TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2020/HS-ST

Ngày: 16-10-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Nguyễn Thị Dụ
- *Thẩm phán:* Ông Nguyễn Mạnh Hùng
- *Các hội thẩm nhân dân*: Ông Quách Minh Nhiên
  Bà Phan Thị Bích
  Ông Nguyễn Trần Phương

- ***Thư ký phiên tòa*:** Bà Phạm Thị Thu Hương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Xuân Khôi - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 10 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 57/2020/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2020/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Lê Thu H, sinh ngày 26 tháng 8 năm 1985 tại Hòa Bình.

Nơi cư trú: Số nhà 37, tổ 2, phường P, thành phố H, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Thế H và bà Trần Thị L Thanh; có chồng là Trần Văn T (đã ly hôn); có 03 con (lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh ngày 21/02/2020); tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp "Cấm đi khỏi nơi cư trú"; "có mặt".

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Lê Thị Hải T, Luật sư, văn phòng Luật sư H thuộc đoàn Luật sư tỉnh Hòa Bình. Địa chỉ: Số nhà 18, tổ 8, phường Đ, thành phố H, tỉnh Hòa Bình; "có mặt".

- *Bị hại:* Công ty Trách nhiệm hữu hạn Tư vấn đầu tư tài chính M; địa chỉ: Số 807, tổ 5, phường T, thành phố H, tỉnh Hòa Bình.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Minh C, sinh năm 1977 - Giám đốc công ty.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Anh D, sinh năm 1990, Giám đốc chi nhánh H thuộc Công ty Trách nhiệm hữu hạn Tư vấn đầu tư tài chính M; địa chỉ: Số nhà 03, đường L, tổ 26, phường C, thành phố H, tỉnh Hòa Bình; "có mặt".

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

Bà Trần Thị H, sinh năm 1987; hộ khẩu thường trú: Số nhà 20, tổ 15, phường T, thành phố H, tỉnh Hòa Bình. Chỗ ở: Số nhà 186, tổ 23, phường T, thành phố H, tỉnh Hòa Bình; "có mặt".

Ông Lê Minh C, sinh năm 1977; địa chỉ: Tổ 5, phường T, thành phố H, tỉnh Hòa Bình; "có mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mối quan hệ quen biết từ trước nên Lê Thu H thường xuyên thuê xe ô tô của Công ty trách nhiệm hữu hạn tư vấn đầu tư tài chính M - Chi nhánh H do Nguyễn Anh D làm Giám đốc để phục vụ mục đích cá nhân.

Ngày 12/11/2018, Lê Thu H liên lạc thông qua zalo với anh Nguyễn Anh D hỏi thuê xe ô tô 4 chỗ để làm phương tiện đi lại, Nguyễn Anh D đồng ý và thỏa thuận tiền thuê xe theo ngày là 600.000đ/ngày; H đồng ý. Ngày 14/11/2018, Nguyễn Anh D lái xe ô tô BKS 28A-065.87 đến khu vực Cổng chữ A thuộc xã S, thành phố H, tỉnh Hòa Bình để giao xe và giấy tờ xe cho H (Giấy biên nhận thế chấp của Ngân hàng TP Bank; Giấy chứng nhận bảo hiểm ô tô; Giấy chứng nhận kiểm định). Việc thuê xe ô tô không ký hợp đồng thuê xe mà chỉ trao đổi bằng miệng. Khi giao xe có sự chứng kiến của chị Lê Thùy L (em gái ruột của H, sinh năm 1993, trú tại: tổ 2, phường P, thành phố H, tỉnh Hòa Bình). Đến ngày 17/11/2018, Lê Thu H trao đổi với anh D qua Zalo về việc H muốn đổi từ thuê xe theo ngày thành thuê xe theo tháng, anh D đồng ý, hai bên thống nhất thuê xe theo tháng với giá 15.000.000đ/tháng, thời hạn thuê tính từ ngày 14/11/2018.

Ngày 13/12/2018 Lê Thu H trao đổi với anh D về việc gia hạn thuê chiếc xe ô tô BKS 28A-06587 thêm 01 tháng tính từ ngày 14/12/2018, anh D đồng ý. Sau đó, do cần tiền để chi tiêu cá nhân nên Lê Thu H đã nảy sinh ý định bán chiếc xe ô tô BKS 28A-06587. Xe ô tô H thuê thuộc quyền sở hữu của anh Lê Minh C, sinh năm 1977, trú tại tổ 5, phường T, thành phố H, tỉnh Hòa Bình, vì vậy, H đã viết Giấy ủy quyền với nội dung: "*Lê Minh C ủy quyền cho Lê Thu H mua bán xe ô tô số máy G4HFGJH699327, số khung 41M6JC127149*" và giả chữ ký của anh Lê Minh C. Sau đó, H cầm các giấy tờ xe mà trước đó anh D đưa và Giấy ủy quyền do H tự làm mang đến nhà chị Trần Thị H, sinh năm 1987, trú tại: tổ 15, phường T, thành phố H, tỉnh Hòa Bình trao đổi về việc bán chiếc xe ô tô BKS 28A-065.87 với giá 70.000.000đ. Do tin tưởng H được chủ sở hữu xe ủy quyền trong việc mua bán nên chị H đồng ý mua chiếc xe trên và yêu cầu H viết giấy

bán xe với nội dung "*Lê Thu H bán xe ô tô BKS 28A-065.87 cho chị Trần Thị H với giá 70.000.000đ*" và hẹn 60 ngày sau nếu H có nhu cầu sẽ đến để mua lại chiếc xe. Sau khi lấy được tiền bán xe, H chi tiêu cá nhân hết.

Do đã hết thời hạn thuê xe nhưng không thấy H trả xe và tiền thuê xe còn nợ nên anh D không đồng ý cho H thuê xe nữa. Sau khi đòi xe nhiều lần không được, anh D dùng hệ thống GPRS định vị xe, xác định thấy xe ô tô BKS 28A-06587 không di chuyển và qua các mối quan hệ xã hội biết Lê Thu H đã bán chiếc xe ô tô trên. Ngày 30/01/2019 anh Nguyễn Anh D đã trình báo về sự việc trên đến Cơ quan Công an phường C, thành phố H, tỉnh Hòa Bình.

Ngày 18/3/2019, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố H có bản Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 21 kết luận: "*01 xe ô tô con nhãn hiệu Kia, số loại Cerato, biển kiểm soát 28A-065.87, màu sơn đỏ, số máy G4HFGJH699327, số khung 41M6JC127149, tình trạng đã qua sử dụng. Giá tài sản 529.000.000đ*".

Ngày 31/5/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự (PC09) - Công an tỉnh Hòa Bình có bản Kết luận giám định số 104 kết luận: "*Chữ ký "C" và chữ viết họ tên Lê Minh C dưới mục Người ủy quyền trên Giấy ủy quyền ngày 13/12/2018 với chữ ký, chữ viết đứng tên Lê Minh C trên các tài liệu mẫu so sánh không phải do cùng một người ký và viết ra*".

Cơ quan điều tra thu giữ của chị Trần Thị H: 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu KIA CARATO, BKS 28A-06587, màu sơn đỏ; 01 (một) Giấy biên nhận thế chấp của Ngân hàng TP Bank; 01 (một) Giấy chứng nhận bảo hiểm ô tô; 01 (một) Giấy chứng nhận kiểm định; 01 (một) Giấy ủy quyền; 01 (một) Giấy bán xe. Ngày 25/10/20119, Cơ quan CSĐT Công an thành phố H đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả cho chủ sở hữu là anh Lê Minh C chiếc xe ô tô BKS 28A-065.87, 01 (một) Giấy chứng nhận kiểm định, 01 (một) Giấy chứng nhận bảo hiểm xe ô tô.

Tại bản Cáo trạng số 42/CT-VKS-P2 ngày 29 tháng 6 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình truy tố Lê Thu H về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản theo khoản 4 Điều 175 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo Lê Thu H khai nhận: Ngày 14/11/2018 bị cáo thuê xe ô tô Cerato BKS 28A-065.87 của Công ty, thuê xe theo ngày và hai bên không lập thành văn bản. Ngày 13/12/2018 bị cáo liên lạc với anh D là đại diện Công ty gia hạn thuê xe và chuyển sang thuê xe ô tô theo tháng, tính từ ngày 14/12/2018; anh D đồng ý; cùng ngày 13/12/2018 bị cáo H đã bán xe ô tô đang thuê cho chị Trần Thị H lấy 70.000.000 đồng. Bị cáo khai giấy tờ xe ô tô mang tên anh Lê Minh C nên bị cáo đã viết giấy ủy quyền có nội dung anh Lê Minh C (chủ phương tiện) ủy quyền cho bị cáo bán chiếc xe ô tô nói trên. Phía chị Trần Thị H tin là thật đã mua xe của bị cáo.

Đại diện theo ủy quyền của bị hại (công ty M, chi nhánh H) trình bày: Cơ quan điều tra đã thu xe ô tô Cerato và trả cho chủ xe Lê Minh C. Bị cáo H còn nợ tiền thuê xe của Công ty 8.400.000 đồng không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Lê Minh C trình bày: Xe ô tô nhãn hiệu Cerato biển số 28A-065.87 thuộc quyền sở hữu của anh, đăng ký xe mang tên anh; anh mua xe tháng 06/2018 giá 700.000.000 đồng; anh đã nhận lại xe và không có yêu cầu gì.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Trần Thị H trình bày: Ngày 13/12/2018 bị cáo H bán xe ô tô hiệu Cerato biển kiểm soát 28H- 065.87 cho chị; sau khi kiểm tra thấy giấy tờ đăng ký xe mang tên chủ xe Lê Minh C, có văn bản ủy quyền bán xe ô tô của chủ xe Lê Minh C nên chị đồng ý mua xe ô tô với giá 70.000.000 đồng. Chị đã giao đủ số tiền 70.000.000 đồng cho bị cáo H. Cơ quan điều tra đã thu xe ô tô, bị cáo H đã thanh toán cho chị 40.000.000 đồng, còn 30.000.000 đồng không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả.

Trình bày lời luận tội tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) tỉnh Hòa Bình giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi đánh giá tính chất mức độ, hậu quả của hành vi do bị cáo thực hiện, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; quá trình truy cứu trách nhiệm hình sự bị cáo là phụ nữ có thai, khi xét xử đang nuôi con nhỏ 07 tháng tuổi; hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, vợ chồng ly hôn, một mình bị cáo nuôi 03 con còn nhỏ. Đề nghị áp dụng khoản 4 Điều 175; điểm n, s khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 38 BLHS; xử phạt Lê Thu H từ 12 đến 13 năm tù.

Trình bày lời bào chữa cho bị cáo, Luật sư nhất trí với cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình truy tố Lê Thu H về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản theo khoản 4 Điều 175 BLHS; đồng tình với đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình về việc áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo điểm n, s khoản 1, khoản 2, Điều 51 BLHS; luật sư đề nghị xử phạt bị cáo mức án thấp hơn mức án đại diện Viện kiểm sát đề nghị. Lời đề nghị của Luật sư được Hội đồng xét xử xem xét kỹ lưỡng trong khi nghị án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tài liệu hồ sơ thể hiện, về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hòa Bình trong quá trình tiến hành tố tụng, của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố

tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định khác của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định.

[2] Bị cáo Lê Thu H khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện đúng như nội dung bản Cáo trạng. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, vật chứng (ô tô) được thu giữ, kết luận giám định chữ viết, chữ ký trong giấy ủy quyền, kết luận định giá tài sản cùng toàn bộ tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định: Sau khi thuê được xe ô tô nhãn hiệu Cerato BKS 28A-065.87 của Công ty, Lê Thu H đã có hành vi gian dối là viết giấy ủy quyền mang tên chủ sở hữu xe ô tô về việc chủ xe ủy quyền cho bị cáo bán xe ô tô; bị cáo H đã bán xe chiếm đoạt số tiền 70.000.000 đồng để chi tiêu cá nhân. Hành vi do Lê Thu H thực hiện cấu thành tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Chiếc xe ô tô nhãn hiệu Cerato BKS 28A-06587 định giá là 529.000.000 đồng. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình truy tố Lê Thu H về tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản theo khoản 4 Điều 175 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Bị cáo Lê Thu H có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi do bị cáo thực hiện là vi phạm pháp luật. Song do coi thường pháp luật bị cáo cố ý thực hiện tội phạm. Tội phạm do bị cáo thực hiện là đặc biệt nghiêm trọng, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người bị hại, gây bức xúc đối với các đương sự, do đó cần phải xử thật nghiêm.

[4] Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; trong thời gian điều tra bị cáo có thai, hiện đang nuôi con nhỏ 07 tháng tuổi; trước khi phạm tội có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự; vợ chồng bị cáo đã ly hôn, bị cáo nuôi 03 con nhỏ; xe ô tô đã được thu hồi trả cho người bị hại; tại phiên tòa phía Công ty đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm n, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó Hội đồng xét xử quyết định áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức án dưới khoản 4 Điều 175 BLHS là phù hợp. Quan điểm của Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị xử phạt bị cáo mức án thấp hơn đại diện Viện kiểm sát đề nghị là có cơ sở và được chấp nhận.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa, đại diện Công ty không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả số tiền thuê xe còn nợ 8.400.000đ; chị Trần Thị H không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả số tiền 30.000.000 đồng. Xét thấy, việc các đương sự tự nguyện không yêu cầu

bị cáo phải thanh toán là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về án phí: Bị cáo Lê Thu H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Về tội danh: Tuyên bố Lê Thu H phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

Về điều luật áp dụng: Căn cứ khoản 4 Điều 175; điểm n, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 135 BLTTHS, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016 - UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Về hình phạt: Xử phạt Lê Thu H 11 (*mười một*) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của các đương sự:

Công ty M không yêu cầu bị cáo Lê Thu H phải trả số tiền 8.400.000 đồng.

Chị Trần Thị H không yêu cầu bị cáo Lê Thu H phải trả số tiền 30.000.000 đồng.

Về án phí: Bị cáo Lê Thu H phải nộp 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo đối với bản án:

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TANDCC; VKSNDCC;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- Công an tỉnh Hòa Bình;
- Cục Thi hành án tỉnh Hòa Bình;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người bào chữa;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ; Tổ Hành chính tư pháp.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Dụ